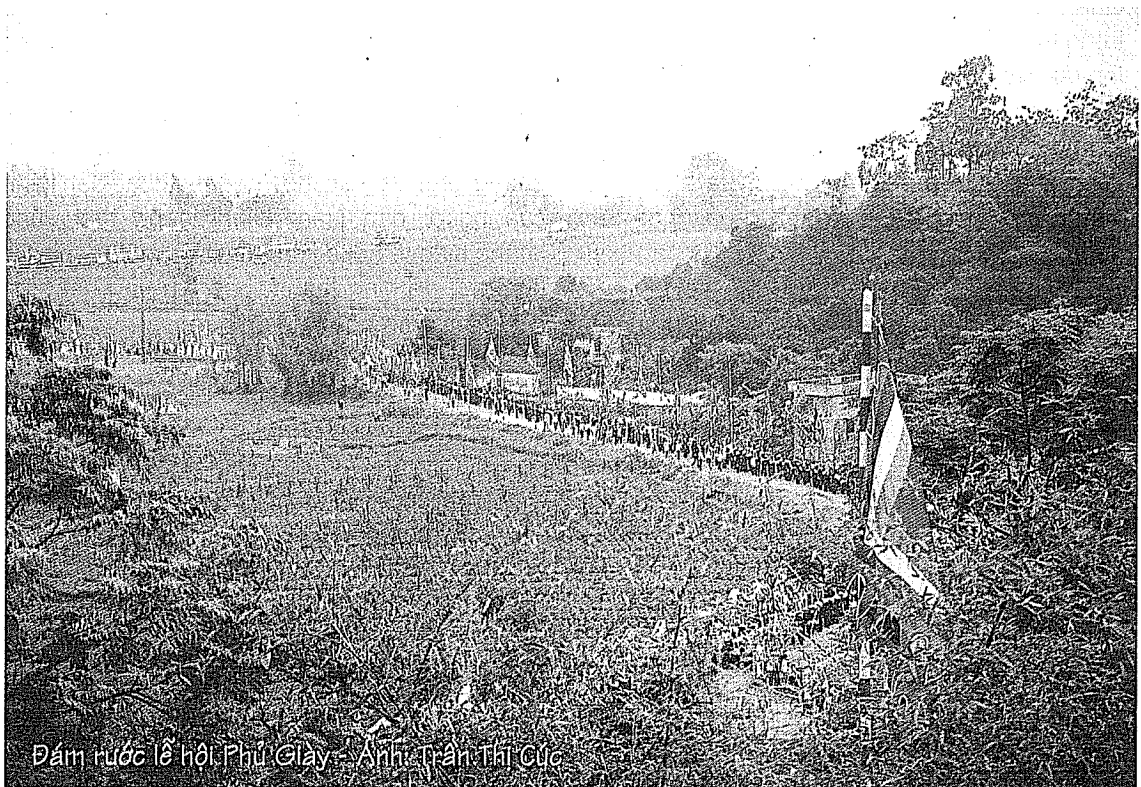


Lễ hội truyền thống

Ở NAM ĐỊNH

TRẦN VĂN BÚT*



Đám rước lễ hội Phú Giày - Ảnh: Trần Thái Cực

Lễ hội là một sinh hoạt văn hoá lâu đời, mang tính chất tâm linh, với nhiều hình thức thể hiện khác nhau, đã trở thành nhu cầu không thể thiếu được trong đời sống tinh thần của nhân dân Nam Định. Trong các lễ hội, mỗi người đều thể hiện tấm lòng thành kính và biết ơn đối với các bậc tiền nhân đã đem lại hạnh phúc, bình yên cho dân, cho đất nước; cầu mong những gì tốt đẹp nhất sẽ đến với con

người.

Nhìn chung, các lễ hội truyền thống ở Nam Định đều gắn việc thờ cúng người có công với dân với nước, nên đó cũng là một sinh hoạt mang tính cộng đồng, thể hiện rất rõ bản sắc văn hoá của từng cộng đồng nói riêng, của cả dân tộc nói chung. Lễ hội tồn tại với nhiều hình thức khác nhau, nhưng dù dưới hình thức nào, lễ hội vẫn là một hình thức sinh hoạt tập thể, nhắc nhở về truyền thống, khơi gợi niềm tự hào quê hương, giải toả nỗi lo âu, thoả mãn những

* PHÓ GIÁM ĐỐC SỞ VH-TT NAM ĐỊNH

khát vọng/ước mơ cao đẹp mà cuộc sống thực tại chưa giải quyết được. Vì thế, nội dung của các lễ hội vừa có tính hiện thực, vừa có tính lãng mạn, bay bổng. Qua thăng trầm lịch sử, lễ hội truyền thống ở Nam Định vẫn được giữ gìn và phát triển, thể hiện sức sống và bản lĩnh văn hóa Việt Nam qua nhiều thế hệ.

Thông qua các nghi thức tín-ngưỡng dân gian, nghệ thuật diễn xướng và các trò chơi truyền thống của lễ hội, thực tiễn lịch sử của làng quê được tái hiện một cách sinh động. Lễ hội đã khơi dậy những giá trị tiềm ẩn trong không gian văn hoá làng. Hầu hết các làng, xóm ở Nam Định đều có một quần thể kiến trúc văn hoá với những ngôi đình, đền, chùa... Quần thể di tích này đóng một vai trò quan trọng trong lễ hội. Nó là cơ sở vật chất để lễ hội tồn tại. Trong những ngày lễ hội, quần thể kiến trúc ấy chính là trung tâm diễn ra các hoạt động tế lễ, nghênh rước, vui chơi... vừa thiêng liêng vừa gân gỏi, vừa siêu thoát lại vừa hiện thực, hiện tại và quá khứ đan xen, hoà nhập vào nhau. Lễ hội thực sự là điểm hội tụ của nhiều giá trị văn hoá làng.

Nam Định là một tỉnh có bề dày lịch sử nên cũng rất giàu trầm tích lịch sử-văn hoá. Theo thống kê, Nam Định có 1.655 di tích; hàng năm có hơn trăm lễ hội gắn liền với di tích lịch sử văn hoá ấy, được mở hội vào dịp mùa xuân, mùa thu. Trong đó, có những lễ hội mang tính vùng - như lễ hội đền Trần, lễ hội chùa Cổ Lễ, lễ hội chùa Keo, lễ hội Phủ Giầy... Các lễ hội diễn ra khá phong phú, sinh động và đa dạng về văn hoá dân gian đã thu hút hàng vạn lượt người tham dự.

Nhìn chung, các lễ hội ở Nam Định, giá trị văn hoá của phần lễ được thể hiện qua các hình thức: Dâng hương, bái lễ, tế... nhằm biểu đạt tâm linh, hướng thiện, hướng về cội nguồn, tưởng nhớ đến công lao của các bậc tiên hiền, các bậc tổ nghề, những người đã làm nên sự hưng thịnh cho làng, cuộc sống ấm no cho người dân; phần hội là một tổng thể những sinh hoạt văn hoá dân gian, phản ánh đời sống vật chất và đời sống tinh thần của nhân dân vùng lễ hội. Những trò chơi, các môn thể thao truyền thống, các hoạt động văn nghệ dân gian..., tất cả đều cùng tạo nên sức hấp dẫn và bản sắc riêng của lễ hội mỗi vùng, mỗi làng, phản ánh rõ nét những đặc điểm của cư dân ở một vùng

đất nông nghiệp, vùng đất có bề dày lịch sử, tôn giáo, truyền thống khuyến học, nhân văn, tinh thần thượng võ. Có thể kể đến các hoạt động văn hoá dân gian đặc sắc trong lễ hội như: Thi nấu cỗ, thổi cơm ở lễ hội chùa Keo, chùa Thọ Vực (huyện Xuân Trường), chùa Thọ Tung (huyện Trực Ninh), chùa Lương (huyện Hải Hậu); thi dệt vải ở làng Gạo (Vụ Bản), làng Đồng Phù (Nam Trực); trò đi kheo ở hội Chùa Lương (huyện Hải Hậu); bơi chải đứng, bơi chải ngồi ở lễ hội chùa Cổ Lễ (huyện Trực Ninh), làng Quả Linh (Vụ Bản); thi hát chầu văn, múa hoa trường hội ở lễ hội Phủ Giầy (Vụ Bản); bày bán sản phẩm làng nghề trong lễ hội chợ Viềng (Vụ Bản), chợ Viềng (Nam Trực); chợ bán hoa, cây cảnh ở Nam Điền (Nam Trực), Vụ Bản... Ngoài các hình thức trên, ở một số lễ hội còn có các trò chơi dân gian khác như: Đánh đu, vật cầu, đánh vật, chọi gà, tổ tôm điếm, múa rồng, múa tứ linh... Hiện thực ấy đã phản ánh sự phong phú về văn hoá, nghệ thuật dân gian của người dân Nam Định, đồng thời cũng khẳng định lễ hội ở Nam Định là một mảnh đất mầu mỡ để hình thành, bảo lưu và phát triển các giá trị văn hoá truyền thống.

Lễ hội, với hình thức sinh hoạt cộng đồng, đã góp phần tạo nên sự gắn kết giữa con người với con người, con người với thiên nhiên và xã hội. Một thực tế rất đáng mừng là, trong những năm qua, hầu hết các lễ hội cổ truyền ở Nam Định, khi được phục hồi, đều có sự quan tâm của các cấp chính quyền, đoàn thể, của những người làm công tác quản lý văn hoá ở địa phương. Nhờ đó, phần lớn các lễ hội đều được tổ chức tốt, an toàn và lành mạnh, đáp ứng được nhu cầu đời sống tâm linh của nhân dân. Những hiện tượng mê tín dị đoan, động cơ trục lợi đã giảm; ý thức giữ gìn, bảo vệ và tu bổ di tích lịch sử văn hoá, môi trường cảnh quan... của mọi người được nâng lên rõ rệt. Thông qua các sinh hoạt lễ hội, nhiều phong tục, tập quán tốt đẹp đã được giữ gìn và phát huy, tạo sức đề kháng những độc tố từ văn hoá ngoại lai du nhập.

Tuy nhiên, bên cạnh những yếu tố tích cực, trong các lễ hội truyền thống ở Nam Định cũng còn nhiều vấn đề đang đặt ra, đòi hỏi các nhà quản lý, những người làm công tác văn hoá cần lưu tâm giải quyết. Chẳng hạn, nhiều lễ hội được phục hồi, nhưng vẫn giữ gìn như nguyên

ven những trình thức xưa trong phần lễ, xu hướng phục nguyên hoàn toàn trình thức tế của lễ hội truyền thống nên chiếm quá nhiều thời gian, không hoà nhập với đời sống hiện nay. Nghi thức tế với mục đích bày tỏ lòng tôn kính các bậc thánh hiền và thần linh, mong được quốc thái dân an, nhân Khang vật thịnh, xét về mặt ý nghĩa, là việc làm đáng trân trọng. Tuy nhiên, ở nhiều lễ hội, phần tế quá dài, có nơi lại tế sai nghi thức, văn tế có nơi dùng chữ Hán nên đa phần người dân không hiểu, hạn chế ý nghĩa giáo dục đối với mọi người. Việc khai thác và khôi phục các trò chơi dân gian đã được nhiều lễ hội thực hiện tốt như: Lễ hội Phủ Giầy; lễ hội chùa Keo (Hành Thiện), lễ hội đền Cao Đài (Mỹ Lộc); lễ hội đền Hạ Kỳ (Nghĩa Hưng)... Tuy vậy, ở đa phần các lễ hội, phần "lễ" vẫn nặng hơn, còn phần "hội" thì chưa được quan tâm đúng mức. Không ít nơi người ta thương mại hoá lễ hội bằng các dịch vụ thu tiền công đức nhiều lần, bày bán hàng ăn uống, hàng lưu niệm, kinh doanh các dịch vụ trò chơi giải trí (quay số, ném cổ chai có thưởng...) tràn lan, làm không khí ngày hội mất đi nét văn hoá truyền thống.

Để lễ hội truyền thống thực sự là một di sản quý báu của tổ tiên để lại, vấn đề đặt ra trước hết cho những nhà quản lý, những người làm công tác văn hoá là cần phải thống nhất nhận thức, rằng lễ hội truyền thống chính là một bộ phận hợp thành nền văn hoá dân tộc, từ đó, cần biết khai thác các nhân tố tích cực trong lễ

hội truyền thống như là một sự "uống nước nhớ nguồn", là sự kế tục bài học giáo dục truyền thống sâu sắc mà cha ông để lại cho các thế hệ sau này. Cũng rất cần xem xét để đưa thêm các yếu tố phù hợp cuộc sống hiện nay vào phần lễ, nhất là phần hội, với các trò chơi vừa mang tính truyền thống, vừa hiện đại nhằm đáp ứng nhu cầu hưởng thụ và sáng tạo văn hoá của mọi tầng lớp nhân dân. Mỗi lễ hội truyền thống đều có những quy định chặt chẽ về trình thức và nó được giữ gìn bảo lưu từ thế hệ này sang thế hệ khác. Vì vậy, khi tiếp thu, cùng với việc tiếp nhận những yếu tố tích cực như là tinh hoa văn hoá của dân tộc, cùng với việc làm sáng rõ thêm những nét độc đáo của lễ hội mỗi làng mỗi miền..., nên chăng chúng ta cần suy nghĩ để cải biên những điều xét ra không còn thích hợp trong cả phần lễ, phần hội, trên cơ sở "gạn đục khơi trong", "di phong dịch tục" chứ không phải là sự áp đặt hoặc phủ định vô căn cứ? Mặt khác, để có được không gian văn hoá phù hợp với đời sống hiện nay, mà vẫn giữ được bản sắc dân tộc, thì bên cạnh những sinh hoạt văn hoá truyền thống gắn liền với lễ hội và di tích lịch sử văn hoá, chúng ta cần xây dựng một môi trường văn hoá mới với nhà văn hoá, câu lạc bộ; xây dựng một môi trường thiên nhiên xanh, sạch, đẹp; xây dựng một đời sống văn hoá lành mạnh? Đây là một đòi hỏi, một trách nhiệm đặt ra cho mỗi người, mỗi cộng đồng và toàn xã hội.

T.V.B

